

Mưa lớn và Bão là gì ?

Mưa lớn là gì

Mưa lớn là hiện tượng mưa nhiều hơn bình thường. Ở Nhật Bản, mưa lớn xảy ra vào mùa mưa (tháng 6 đến tháng 7) và mùa bão (tháng 7 đến tháng 10).



Bão là gì

Bão là hiện tượng tự nhiên khi mưa lớn và gió giật mạnh. Ở Nhật, từ tháng 7 đến tháng 10 thường có bão.

Khi có bão và mưa lớn

Trời mưa nhiều, gió thổi rất mạnh.

- Mức nước sông sẽ dâng cao.
- Có khả năng sẽ bị ngập đường và trong nhà.
- Có khả năng sẽ bị lở núi. Hãy chạy đến nơi vẫn còn sáng và an toàn để lánh nạn.
- Nếu đang ở gần sông, biển hoặc núi hãy rời ngay lập tức.



Khi cần lánh nạn

- Khi cần lánh nạn, truyền hình và radio sẽ phát thông báo. Hãy theo dõi cẩn thận.
- Nếu có thể, đừng sử dụng xe hơi mà hãy đi bộ đến nơi lánh nạn.
- Hãy nhớ mang theo hộ chiếu và thẻ cư trú.



Khi không thể lánh nạn

- Khi gió mạnh, mưa nhiều hoặc khi đường bị tắc, nếu ra ngoài thì rất nguy hiểm.
- Hãy chạy đến nơi an toàn trong nhà.
- Những phòng ở tầng 2 trở lên hay cách xa vách núi được xem là chỗ an toàn.



Động đất là gì

Động đất là sự rung chuyển của mặt đất. Nhật Bản là đất nước có nhiều động đất. Chúng tôi không biết khi nào động đất lớn xảy ra. Mặt đất có thể rạn nứt. Núi có thể sạt lở. Các toà nhà và đường phố có thể bị phá huỷ. Khi động đất xảy ra, điện, nước và ga sẽ bị cắt. Kết nối điện thoại di động sẽ trở nên khó khăn



Sóng thần là gì

Sóng thần là con sóng lớn đến từ đại dương. Sau khi động đất xảy ra, có thể sẽ có sóng thần (những con sóng lớn). Khi có cảnh báo chú ý sóng thần, sóng thần có thể sẽ tới. Đừng lại gần vùng biển hay sông ngòi. Khi có cảnh báo sóng thần, sóng thần sẽ tới. Nếu bạn ở gần vùng biển hay sông ngòi, hãy chạy trốn đến vùng cao hơn.

Động đất và sóng thần là gì?

KHI XẢY RA ĐỘNG ĐẤT

KHI XẢY RA ĐỘNG ĐẤT

BẢO VỆ CƠ THỂ CỦA MÌNH
BẢO VỆ ĐẦU BẰNG CÁCH HẠ TƯ THẾ THẤP



SAU KHI ĐỘNG ĐẤT NGỪNG

- KIỂM TRA BẢN THÂN VÀ GIA ĐÌNH CÓ BỊ THƯƠNG HAY KHÔNG
- KIỂM TRA TÌNH HÌNH TRONG NHÀ VÀ XUNG QUANH NHÀ
- THU THẬP THÔNG TIN QUA TRUYỀN HÌNH VÀ ĐÀI PHÁT THANH

- * TRONG TRƯỜNG HỢP GẦN NƠI CÓ HOÀ HOẠN
- * TRONG TRƯỜNG HỢP GẦN BIỂN
- * TRONG TRƯỜNG HỢP GẦN VÁCH NÚI

NẾU XUNG QUANH AN TOÀN

Sơ tán đến các địa điểm sơ tán khẩn cấp được chỉ định và nơi trú ẩn sơ tán được chỉ định

NẾU NHÀ BỊ SẬP ĐÓ

NẾU NHÀ KHÔNG BỊ SẬP ĐÓ

NẾU KHÔNG SỬ DỤNG ĐƯỢC ĐIỆN NƯỚC
NẾU GẦN SÔNG, BIỂN VÀ VÁCH NÚI

ĐI ĐẾN NHÀ LÁNH NẠN

TRỞ VỀ NHÀ

Lời khuyên phòng chống thiên tai cho người nước ngoài (bản tiếng Nhật đơn giản)

See this info in your own language.



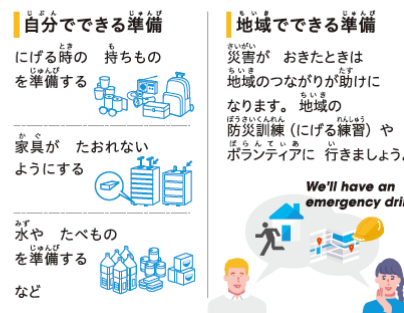
1 日本の自然災害を知ろう

日本は、自然災害（地震、つなみ、台風、つよい雨など）がたくさんあります。6月から10月は、台風・つよい雨がふえます。大きな災害の時は、いつもの生活ができなくなります。



2 災害がおきる前に 準備しよう

被害を 少なくするため 災害がおきる前に 準備をしてください。

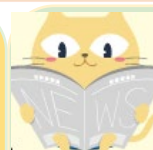


3 災害の情報を確認しよう

災害の情報がわかる アプリ や WEB サイトがあります。事前に スマートフォン（けいたい電話）などに、登録してください。とくに 台風は くる前に わかります。

4 安全に避難しよう（にげよう）

災害がおきた時 あぶない場所に いる人は 安全な場所へ にげてください。にげる場所は 小学校・中学校などの公共施設です。



Hãy ghi nhớ kí hiệu địa điểm sơ tán

Địa điểm sơ tán khẩn cấp theo chỉ định	Khi có thảm họa xảy ra, việc đầu tiên là di chuyển đến những địa điểm ngoài trời. Những địa điểm rộng như công viên hay sân lớn.
Địa điểm sơ tán theo chỉ định (địa điểm sơ tán ban đầu)	Là cơ sở sơ tán ban đầu khi thảm họa xảy ra.
Địa điểm sơ tán theo chỉ định (địa điểm sơ tán thứ 2 trở đi)	Là cơ sở sẽ được mở khi cần thiết sau khi nắm rõ những điều như tình hình địa điểm ban đầu, tình trạng thiệt hại.

Hãy kiểm tra trước nơi lánh nạn của khu vực mình

Bạn có thể kiểm tra nơi lánh nạn trên trang web của Tòa hành chính thành phố.

Nơi lánh nạn ở khu vực mình

Về nơi lánh nạn

- Là nơi cả người Nhật, người nước ngoài và khách du lịch đều có thể sử dụng.
- Hãy tuân thủ theo qui tắc và luật lệ ở nơi lánh nạn.
- Hãy hỏi quầy tiếp tân nếu có gì không hiểu.
- Trước tiên, hãy sử dụng đồ mà bản thân đã mang theo.
- Sau đó, có thể nhận được đồ ăn, thức uống và chăn.
- Mọi thứ đều miễn phí. Hãy xếp hàng theo thứ tự.
- Hãy kiểm tra bảng thông báo để cập nhật thông tin mới nhất.



Từ vựng tiếng Nhật có thể sử dụng khi thiên tai (mưa lớn, bão, động đất, sóng thần, v.v.) xảy ra

避難 hinan	Lánh nạn
余震 yoshin	Dư chấn động đất
震度 shindo	Cường độ địa chấn
倒壊 tōkai	Sập nhà
火事/火災 kaji/kasai	Hoả hoạn
停電 teiden	Cúp điện
断水 dansui	Cúp nước
不通 futsū	Bị tắc giao thông
給水所 kyūsuijo	Nơi cung cấp nước uống
救急車 kyūkūsha	Xe cứu thương
炊き出し takidashi	Việc phát thực phẩm ở nơi lánh nạn
充電 jūden	Sạc điện (điện thoại di động, v.v.)

!! Liên lạc khẩn cấp

Tên	Số điện thoại
Toà thị chính Tamana (người đại diện)	0968 75-1111
Phòng an toàn và phòng chống thiên tai của toà thị chính Tamana	0968 75-1130
Sở cảnh sát Tamana	0968 74-0110
Hiệp hội hành chính khu vực Ariake trụ sở sơ cứu hoả sở cứu hoả Tamana	0968 73-7117
Dịch vụ trả lời điện thoại qua đài phát thanh phòng chống thiên tai của thành phố Tamana	0968 73-3400

Xuất bản: Thành phố Tamana Năm xuất bản: Reiwa 5 (2024)
*Được biên soạn dựa trên "Sách nhỏ phòng chống thiên tai dành cho cư dân nước ngoài" của Phòng quản lý khủng hoảng và phòng chống thiên tai tỉnh Kumamoto

QR Translator.	English	简体中文	繁體中文	한국어	Português	Español	Bahasa Indonesia
	Tiếng Việt	Tagalog	தமிழ்	नेपाल भाषा	සිංහල	မြန်မာ	മലയാളം
発行元：内閣府 監修：協方：法務省、消防庁、観光庁、気象庁							

※ただし、WEBサイトの情報は2021年3月現在